ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:1571 /QĐ-UBND	*Bình Giang, ngày 09 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án: Di chuyển, xây dựng hoàn trả trạm bơm Cầu Đỏ xóm 5, thôn Cậy, xã Bình Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/06/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Quyết định số 152/2025/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, quản lý chi phí đầu tư xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 13/5/2025 của Chính phủ về việc triển khai Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19/2/2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư dự án xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Dự án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng trên địa bàn xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 của UBND xã Bình Giang

về việc kiện toàn Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng trên địa bàn xã Bình Giang;

Căn cứ Quyết định số 1427 /QĐ-UBND ngày 22/9/2026 của UBND xã Bình Giang về chủ trương đầu tư Công trình: Di chuyển, xây dựng hoàn trả trạm bơm Cầu Đỏ xóm 5, thôn Cậy, xã Bình Giang thuộc Dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng trên địa bàn xã Bình Giang;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-HĐGPMB ngày 29/9/2026 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ tái định cư xã Bình Giang về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư Công trình: Di chuyển, xây dựng hoàn trả trạm bơm Cầu Đỏ xóm 5, thôn Cậy, xã Bình Giang thuộc dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng trên địa bàn xã Bình Giang;

Căn cứ Công văn số 117/KT ngày 05/10/2026 của Phòng Kinh tế về việc Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án: Di chuyển, xây dựng hoàn trả trạm bơm Cầu Đỏ xóm 5, thôn Cậy, xã Bình Giang;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế xã Bình Giang xã tại Tờ trình số 179/TTr-KT, ngày 06/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Di chuyển, xây dựng hoàn trả trạm bơm Cầu Đỏ xóm 5, thôn Cậy, xã Bình Giang với những nội dung chính như sau:

1. Tên Dự án: Di chuyển, xây dựng hoàn trả trạm bơm Cầu Đỏ xóm 5, thôn Cậy, xã Bình Giang;

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.
- Loại công trình: Công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn.
- Cấp công trình: Cấp IV;
- Thời hạn sử dụng theo thiết kế: Theo hồ sơ thiết kế và quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng của công trình.

3. Địa điểm xây dựng, diện tích sử dụng đất và phạm vi tuyến:

- Địa điểm xây dựng: Thôn Cậy, xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng.
- Diện tích sử dụng đất: Theo hồ sơ khảo sát, thiết kế và hồ sơ đất đai được cấp có thẩm quyền xác nhận.
- Tuyến mương hoàn trả: chiều dài khoảng 561,29 m; điểm đầu, điểm cuối và hướng tuyến theo hồ sơ khảo sát, thiết kế kèm theo.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Bình Giang

5. Chủ đầu tư: Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã Bình Giang. Địa chỉ: Trụ sở UBND xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng.

6. Nhà thầu tư vấn lập BCKTKT, thiết kế bản vẽ thi công; nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn quy hoạch và thiết kế xây dựng Hải Dương; MST 0800000087.

7. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Di chuyển, xây dựng hoàn trả trạm bơm Cầu Đỏ và tuyến mương bị ảnh hưởng bởi Dự án đường sắt, bảo đảm duy trì cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp và hoạt động ổn định của hệ thống thủy lợi khu vực.

8. Quy mô và nội dung đầu tư:

8.1. Quy mô: Di chuyển, xây dựng hoàn trả trạm bơm Cầu Đỏ xóm 5, thôn Cậy, xã Bình Giang.

8.2 Nội dung đầu tư: Di chuyển, xây dựng hoàn trả trạm bơm Cầu Đỏ xóm 5, thôn Cậy, xã Bình Giang.

a. Trạm bơm:

+ Phá nhà máy cũ (Tại vị trí có tọa độ X: 574724.3829; Y: 2311326.0731) xây lại mới (Tại vị trí có tọa độ X: 574678.9335; Y: 2311282.0405), nhà máy xây dựng với kích thước phủ bì (3,12 × 4,92)m, cao trình nền nhà máy (+3.6)m, cao trình bệ máy (+3.7m), chiều cao nhà máy H = 3,3m.

+ Móng trạm bơm: Kết cấu móng băng BTCT mác 250, kích thước bản móng rộng 900. Dầm móng kích thước 300x500. Gia cố móng bằng cọc tre 6-8, L = 2,50m mật độ 25 cọc/m² đổ đệm cát đen đầu cọc dày 10cm và bê tông lót móng đá 4x6 mác 100.

+ Kết cấu khung chịu lực, bê tông cốt thép đá 1x2 mác 250. Cột kích thước 220x220, dầm kích thước 20x350. Tường xây gạch dày 22cm, vữa XMCV M75, trát tường vữa XMCV M75# dày 1,5cm,

+ Kết cấu mái: Sàn mái BTCT đá 1x2 mác 250 dày 12 cm, phía dưới trần mái trát vữa XMCV M75# dày 1,5 cm. Mặt sàn láng vữa xi măng đánh dốc để thoát nước mái.

+ Nền trạm bơm: Kết cấu nền nhà 3 lớp: Phía dưới cùng là lớp cát đen đầm chặt K ≥ 0,95; bên trên mặt lớp bê tông M200# đổ trực tiếp dày 10 cm, phía dưới lót nilon tái sinh. Bệ máy bơm bê tông M200# kích thước (1,60 × 0,95 × 0,5)m bố trí rãnh thoát nước, rãnh cáp điện.

+ Bể xả kích thước 3,05x3,7x1,9m, xây gạch M75#, cao trình đáy +1,70m.

+ Hệ thống cửa: Cửa đi kích thước (1,2 × 2,70) m, Cửa sổ kích thước (1,2 × 1,8) m, kết cấu khung cửa bằng inox hộp, pano inox.

+ Sơn tường, sơn trần 1 lớp lót, 2 lớp sơn phủ.

b. Thiết bị máy bơm:

+ Tận dụng 01 máy bơm cũ trục ngang, lưu lượng Q = 270 m³/h; cột nước H = 3,5–6,5 m. Thay mới toàn bộ hệ thống ống bơm đồng bộ theo thiết kế lắp phù hợp trạm bơm bao gồm cả đường ống hút ống xả và phụ kiện đi kèm.

c. Mương hoàn trả

- Xây dựng tuyến mương B500, kết cấu mương xây gạch cao trung bình

0.7m; tổng chiều dài tuyến mương là 561,29 m.

+ Đáy móng gia cố bằng cọc tre D6-8cm, dài 2.5m, mật độ cọc: 20 cọc/m2.

+ Lớp đệm đá dăm Dmax =<6.

+ Móng mương bê tông xi măng M200, đá 2x4 dày 15cm.

- Giằng đỉnh mương và thanh dầm chống bê tông cốt thép M200, đá 1x2.

- Tại các vị trí đường nội đồng ngang mương hiện trạng, bố trí mương nắp đan bê tông cốt thép M200, đá 1x2 dày 15cm.

(Các nội dung chi tiết khác theo Hồ sơ BCKTKT dự án: Di chuyển, xây dựng hoàn trả trạm bơm Cầu Đỏ xóm 5, thôn Cậy, xã Bình Giang do Công ty cổ phần tư vấn quy hoạch và thiết kế xây dựng Hải Dương lập, được Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư xây dựng và Thương mại Hải An Phát thẩm tra tại Báo cáo thẩm tra số 45/HST.Tr ngày 01/10/2026).

9. Quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

- QCVN 04-05:2022/BNNPTNT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai – Phần I: Công trình thủy lợi – Các quy định chủ yếu về thiết kế;

- TCVN 13505:2022 – Công trình thủy lợi – Trạm bơm cấp, thoát nước – Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 8417:2022 – Công trình thủy lợi – Quy trình vận hành trạm bơm điện;

- TCVN 2737:2023 – Tải trọng và tác động;

- TCVN 5574:2018 – Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;

- TCVN 5575:2024 – Thiết kế kết cấu thép;

- TCVN 9398:2026 – Công tác trắc địa trong xây dựng;

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành khác có liên quan đến khảo sát, thiết kế nền móng, kết cấu, cấp điện, an toàn điện, vật liệu xây dựng, thi công và nghiệm thu công trình.

- Việc áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn phải bảo đảm đúng phạm vi áp dụng, còn hiệu lực tại thời điểm lập, thẩm định và phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng: 3.000.000.000 đồng

(Bằng chữ: Ba tỷ đồng chẵn./.).

Trong đó:	- Chi phí xây dựng:	2.532.457.000	đồng
	- Chi phí quản lý dự án:	75.681.000	đồng
	- Chi phí tư vấn xây dựng:	239.820.000	đồng
	- Chi phí khác:	67.721.000	đồng
	- Chí phí dự phòng:	84.321.000	đồng

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

12. Nguồn vốn đầu tư: Vốn đầu tư công từ ngân sách nhà nước bố trí cho Dự án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng trên địa bàn xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng, theo quyết định phê duyệt và kế hoạch bố trí vốn của cấp

có thẩm quyền.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án theo quy định.

14. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không phát sinh.

Điều 2. Giao Chủ đầu tư tổ chức thực hiện dự án theo nội dung được phê duyệt; đóng dấu phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định; tổ chức lựa chọn nhà thầu, quản lý chất lượng, tiến độ, chi phí, an toàn và thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Chánh văn phòng HĐND – UBND; Trưởng phòng Kinh tế; Hội đồng bồi thường, hỗ trợ tái định cư; Thủ trưởng các ngành và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo UBND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ BÌNH GIANG T.P HẢI PHÒNG

Vũ Đăng Chương